

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

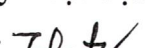
Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2717/TTr-SGTVT ngày 08 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Sơn La. 

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Sơn La; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT, KT(Đạt). 15 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Minh



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Kèm theo Quyết định số **22** /2021/QĐ-UBND ngày **24**/9/2021 của UBND tỉnh Sơn La)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách (sau đây gọi tắt là xe trung chuyển) trên địa bàn tỉnh Sơn La.
- Các nội dung khác không nêu tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (sau đây gọi tắt là đơn vị kinh doanh vận tải) khai thác tuyến vận tải hành khách cố định có bến đi hoặc bến đến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La sử dụng xe trung chuyển.
- Các cơ quan quản lý nhà nước về giao thông vận tải đường bộ; các đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định đối với xe trung chuyển

Xe trung chuyển phải đáp ứng các quy định tại khoản 9 Điều 3, khoản 5 Điều 4, khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 2 Điều 22 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ Quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; niên hạn được tính theo quy định về niên hạn của xe ô tô chở người quy định tại Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ Quy định niên hạn sử dụng đối với xe ô tô chở hàng và xe ô tô chở người; niêm yết thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của xe trung chuyển

Xe trung chuyển chỉ được trung chuyển hành khách trong khu vực địa bàn nội thành, nội huyện thuộc tỉnh Sơn La nơi có bến xe khách mà doanh

Handwritten signature

nghiệp, hợp tác xã đang khai thác tuyến vận tải hành khách cố định. Không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn các huyện, thành phố sang địa bàn các huyện, thành phố khác để đón, trả khách.

Điều 5. Thời gian hoạt động của xe trung chuyển

Thời gian xe trung chuyển được phép hoạt động trên địa bàn tỉnh 24/24 giờ, nhưng phải phù hợp với thời gian đi và đến theo phương án, biểu đồ chạy xe của các tuyến vận tải hành khách cố định mà đơn vị kinh doanh vận tải đã đăng ký với Sở Giao thông vận tải và niêm yết tại bến xe.

Điều 6. Quy định về đón, trả hành khách của xe trung chuyển

Xe trung chuyển đón, trả khách đi các tuyến vận tải hành khách cố định của đơn vị mình tại các điểm đi hoặc điểm đến của hành khách, bến xe khách, điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Sơn La nhưng phải chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn giao thông.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Quy định này.

2. Tổ chức quản lý đơn vị kinh doanh vận tải, xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn đơn vị kinh doanh vận tải bố trí xe trung chuyển phù hợp với phương án hoạt động của từng đơn vị và đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về hoạt động vận tải trung chuyển đến đơn vị kinh doanh vận tải; đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động vận tải trung chuyển hành khách theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc sửa đổi, bổ sung điều chỉnh Quy định này nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của hành khách và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

6. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Công an tỉnh

1. Chỉ đạo lực lượng chức năng tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý đối với đơn vị kinh doanh vận tải, lái xe trung chuyển vi phạm quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. *Đạt*

2. Phối hợp cung cấp thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với đơn vị kinh doanh vận tải, lái xe trung chuyển về Sở Giao thông vận tải để phối hợp quản lý.

Điều 9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tại địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo các lực lượng chức năng tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải, lái xe trung chuyển hoạt động không đúng mục đích gây mất an ninh trật tự, an toàn giao thông tại địa bàn quản lý.

Điều 10. Đơn vị kinh doanh vận tải

1. Thực hiện hoạt động vận tải trung chuyển hành khách theo nội dung tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động của xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Sơn La gửi Sở Giao thông vận tải, bến xe khách được biết để thực hiện công tác kiểm tra, theo dõi hoạt động của xe trung chuyển.

3. Công khai niêm yết biển số đăng ký xe, phạm vi, thời gian hoạt động của xe trung chuyển tại nơi bán vé, trụ sở đơn vị kinh doanh vận tải và bến xe khách để hành khách được biết.

4. Đảm bảo, duy trì chất lượng dịch vụ vận tải trung chuyển hành khách.

5. Bố trí lái xe đủ điều kiện khi điều khiển xe trung chuyển. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về hoạt động vận tải trung chuyển hành khách đến lái xe thuộc đơn vị.

Điều 11. Đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách

1. Niêm yết công khai biển số đăng ký xe, thời gian hoạt động của xe trung chuyển tại bến xe; kiểm tra, theo dõi việc niêm yết thông tin về xe trung chuyển của đơn vị kinh doanh vận tải có phòng bán vé tại bến xe.

2. Kiểm tra các điều kiện hoạt động của xe trung chuyển theo quy định khi hoạt động tại bến xe.

3. Sắp xếp, bố trí xe trung chuyển ra, vào bến xe đón, trả hành khách đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

4. Tổ chức theo dõi tình hình hoạt động của lái xe và xe trung chuyển hoạt động tại bến xe; tổng hợp các trường hợp vi phạm báo cáo về Sở Giao thông vận tải được biết để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới. *fatv*

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc hoặc thực tiễn có phát sinh vấn đề mới, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./ - *Đutv*